

Số: 02 /2025/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 01 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 26/TTr-SNN ngày 06 tháng 01 năm 2025 về việc ban hành Quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp (sau đây gọi tắt là công trình) trên đất

trồng lúa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất trồng lúa.
2. Người sử dụng đất trồng lúa.
3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

Điều 3. Điều kiện xây dựng

Công trình được xây dựng đảm bảo tuân thủ quy định tại điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

Điều 4. Diện tích, vị trí, mục đích của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa

1. Tổng diện tích đất được sử dụng để xây dựng công trình tối đa 1% tổng diện tích đất trồng lúa.
2. Vị trí của công trình: được xây dựng tại một hoặc nhiều vị trí khác nhau trong khu vực đất trồng lúa.
3. Mục đích sử dụng: theo quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.
2. Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo phòng chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm quản lý việc công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất lúa trên địa bàn, theo dõi, kiểm tra, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.
3. Người sử dụng đất chấp hành việc tháo dỡ công trình và không được bồi thường khi không còn quyền sử dụng đất hoặc trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu theo quy định hoặc cho đến khi thửa đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất.
4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp huyện, các đơn vị liên quan có ý kiến gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 01 năm 2025

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc các sở, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận: *lưu*

- Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Như Điều 5;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh. 6

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
Kí. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Chiến